



BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT

Số: 4/2023
Tháng: 4-2023

TRONG THƯƠNG MẠI

CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG TỈNH BẮC GIANG - ĐƯỜNG LÝ TỰ TRỌNG, TP. BẮC GIANG - TEL: 0204.3844994 - FAX: 0204.3829059

TRONG SỐ NÀY

TIN CẢNH BÁO

Bản tin Hàng rào kỹ thuật trong thương mại luôn cung cấp và hỗ trợ thông tin đầy đủ về:

* Tiêu chuẩn và các đặc tính liên quan đến tiêu chuẩn của sản phẩm, hàng hóa trong và ngoài nước.

* Quy chuẩn kỹ thuật bắt buộc áp dụng theo luật của Việt Nam và các quốc gia thành viên của Tổ chức Thương mại thế giới.

* Thủ tục đánh giá sự phù hợp nhằm đảm bảo sản phẩm, hàng hóa đáp ứng theo các yêu cầu quy định để xuất khẩu sang thị trường các nước.

* Các tổ chức tiêu chuẩn, tổ chức chứng nhận, các chuyên gia và ấn phẩm với các thông tin cập nhật và quy định có liên quan của các thị trường trên thế giới.

- Thông báo của Nam Phi về quy định ghi nhãn và quảng cáo thực phẩm.
- Thông báo của Canada sửa đổi quy định về thực phẩm, dược phẩm, TTBYT
- Thông báo của Mỹ về thuốc trừ sâu
- Thông báo của Niu Di Lân về sản phẩm cây trồng và giống cây trồng
- Thông báo của Hàn Quốc về dự thảo tiêu chuẩn và kỹ thuật về thực phẩm
- Thông báo của Niu Di Lân về tiêu chuẩn nhập khẩu sản phẩm gia súc
- Thông báo của Liên minh Châu Âu về động vật sống, sản phẩm của động vật
- Thông báo của Thái Lan về sản phẩm gia cầm
- Thông báo của Niu Di Lân về hạt giống
- Thông báo của Mỹ về các chất sử dụng trong sản phẩm ngũ cốc hữu cơ
- Thông báo của Nhật Bản về điều hoà máy bay
- Thông báo của Brazil về các quy định nhập khẩu cá
- Thông báo của Châu Âu về các chất độc hại
- Thông báo của Brazil về nhập khẩu hạt giống
- Thông báo của Hàn Quốc về thiết bị điện

THÔNG TIN PHÁP LUẬT

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học

THÔNG TIN THI TRƯỜNG - HỒI NHẬP

- Quy định của EU về an toàn thực phẩm và sức khoẻ thực vật đối với hàng nhập khẩu nguồn gốc thực vật

THÔNG TIN TIÊU CHUẨN

- Danh mục các tiêu chuẩn quốc gia về sản phẩm được chứng nhận OCOP

TRAO ĐỔI - THẢO LUẬN

- Những điều cần biết về kinh doanh xăng dầu

TBT BẮC GIANG

THÔNG BÁO CỦA NAM PHI VỀ GHI NHÃN VÀ QUẢNG CÁO THỰC PHẨM

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/ZAF/80 ngày 19/4/2023, Nam Phi thông báo quy định về ghi nhãn và quảng cáo thực phẩm (245 trang, bằng tiếng Anh).

Bộ Y tế Nam Phi thông báo Dự thảo quy định về ghi nhãn và quảng cáo thực phẩm; Dự thảo Quy định được đề xuất quy định việc ghi nhãn và quảng cáo thực phẩm đóng gói sẵn dưới sự kiểm soát của Bộ Y tế, theo Đạo luật Thực phẩm, Mỹ phẩm và Thuốc khử trùng năm 1972 (Đạo luật 54 năm 1972). Các sản phẩm bị điều chỉnh theo quy định gồm: Thịt và phụ phẩm dạng thịt ăn được sau giết mổ (Mã số HS: 02);

- Cá và động vật giáp xác, động vật thân mềm và động vật không xương sống sống dưới nước khác ((các) Mã HS: 03);
- Sản phẩm từ sữa; trứng chim; mật ong tự nhiên; các sản phẩm ăn được gốc động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác ((các) Mã HS: 04);
- Các sản phẩm có nguồn gốc từ động vật, chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác ((các) Mã HS: 05);
- Cà phê, chè, chè và gia vị (Mã HS: 09);
- Ngũ cốc ((Các) Mã HS: 10);

- Mỡ và dầu động vật hoặc thực vật và các sản phẩm tách từ chúng; chất béo ăn được đã chế biến; sáp động vật hoặc thực vật ((các) Mã HS: 15);
- Chế phẩm từ thịt, cá hoặc động vật giáp xác, động vật thân mềm hoặc động vật thủy sinh không xương sống khác ((các) Mã HS: 16);
- Đường và bánh kẹo có đường (Mã HS: 17);
- Ca cao và các chế phẩm từ ca cao (Mã HS: 18);
- Các chế phẩm từ ngũ cốc, bột, tinh bột hoặc sữa; sản phẩm bánh ngọt (Mã HS: 19);
- Chế phẩm từ rau, quả, quả hạch hoặc các bộ phận khác của cây (Mã HS: 20);
- Các chế phẩm ăn được khác ((các) Mã HS: 21);
- Đồ uống, rượu mạnh và giấm ((các) Mã HS: 22);
- Muối; lưu huỳnh; đất và đá; vật liệu trát vữa, vôi và xi măng.

Mục đích của thông báo: Nhằm bảo vệ người tiêu dùng; đảm bảo an toàn thực phẩm.

Hạn góp ý cuối cùng: ngày 18/6/2023.

THÔNG BÁO CỦA CANADA SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ THỰC PHẨM, DƯỢC PHẨM VÀ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/CAN/694 ngày 19/4/2023, Bộ y tế Canada thông báo Sửa đổi Quy định về Thực phẩm và Dược phẩm và Quy định về Thiết bị Y tế (Thu hồi, Giấy phép thành lập

Hiện đại hóa các yêu cầu đăng ký Giấy phép Thiết lập Thiết bị Y tế (MDEL) để phản ánh các thông lệ hiện có; Và Cung cấp cho Bộ trưởng khả năng ban hành các điều khoản và điều kiện trên MDEL để giảm thiểu rủi ro đối với sức khỏe và an

và Thử nghiệm thành phẩm), (63 trang, có sẵn bằng tiếng Anh và tiếng Pháp).

Các sửa đổi được đề xuất đối với Quy định về Thực phẩm và Dược phẩm (FDR) sẽ:

Thiết lập khung pháp lý cho việc thu hồi thuốc theo lệnh của Bộ trưởng. Làm rõ các nghĩa vụ báo cáo cho ngành đối với các đợt thu hồi tự nguyện (do công ty khởi xướng). Cập nhật các tài liệu tham khảo lỗi thời cho các cơ quan quản lý nước ngoài tham gia vào các thỏa thuận công nhận lẫn nhau (MRA) với Canada và thay thế thông tin lỗi thời bằng một danh sách cấp cứu của các cơ quan quản lý được kết hợp bằng cách tham chiếu.

Cung cấp các miễn trừ có điều kiện đối với các yêu cầu liên quan đến thử nghiệm thành phẩm đối với một số sinh học nhất định (ví dụ: liệu pháp gen và tế bào) và dược phẩm phóng xạ, cũng như làm rõ rằng việc giao hàng trực tiếp cho một người không phải là nhà nhập khẩu (thường là nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe) được cho phép đối với các sản phẩm này.

Các sửa đổi được đề xuất cho Quy định về Thiết bị Y tế (MDR) sẽ:

Cập nhật định nghĩa về thu hồi để bao gồm các trường hợp thu hồi do Bộ trưởng yêu cầu, thiết lập khung pháp lý cho việc thu hồi các thiết bị y tế do Bộ trưởng yêu cầu và làm rõ nghĩa vụ báo cáo và lưu giữ hồ sơ của ngành đối với các trường hợp thu hồi do công ty khởi xướng;

Cải thiện sự liên kết quốc tế liên quan đến báo cáo thu hồi thiết bị y tế rủi ro thấp;

toàn, đồng thời nhắm mục tiêu chiến lược vào việc không tuân thủ.

Mục đích của thông báo gồm Bộ Y tế Canada đang đề xuất sửa đổi quy định nhằm mục tiêu cải thiện quy định và giám sát các sản phẩm trị liệu trong cả Quy định về Thực phẩm và Dược phẩm cũng như Quy định về Thiết bị Y tế. Kế hoạch Quy định Chuyển tiếp của Bộ, Kế hoạch Đánh giá Chứng khoán và Lộ trình Đánh giá Quy định của Ngành Y tế và Khoa học Sinh học phức tạp các cam kết của Bộ Y tế Canada trong việc hiện đại hóa FDR và MDR. Các quy định được đề xuất này đại diện cho giai đoạn đầu tiên của công việc nhằm hiện đại hóa các khuôn khổ cấp phép cho cơ sở thiết bị y tế và dược phẩm, như được mô tả trong Kế hoạch Quy định Chuyển tiếp.

Việc sửa đổi các quy định này sẽ củng cố khả năng của chúng tôi trong việc cung cấp dịch vụ giám sát thuốc và thiết bị y tế hiệu quả, hiệu quả và linh hoạt theo cách phù hợp hơn với các thông lệ quốc tế tốt nhất. Các sửa đổi bao gồm một số thay đổi nhằm tăng cường giám sát của Bộ Y tế Canada đối với các sản phẩm điều trị được bán ở Canada và đưa ra các biện pháp bổ sung dựa trên rủi ro cũng như các công cụ quản lý linh hoạt, hiện đại.

Những thay đổi quy định được đề xuất này sẽ giúp giảm gánh nặng hành chính cho ngành bất cứ khi nào có thể và cải thiện sự liên kết quốc tế.

Hạn góp ý cuối cùng là ngày 29/6/2023.

THÔNG BÁO CỦA MỸ VỀ SẢN PHẨM THUỐC TRỪ SÂU

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/USA/3378 ngày 19/4/2023, Cơ quan Bảo

phân nhóm 6-22E và Rau, đậu, đậu, vỏ khô, phân nhóm 6-22F.

đậu, vỏ khô, phân nhóm 6-22F.

vệ Môi trường của Mỹ thông báo dư lượng Deltamethrin cho phép. Các sản phẩm bị điều chỉnh gồm hàng nông sản thô, Rau, đậu, vỏ khô, trừ đậu tương,

Quy định này thiết lập mức cho phép đối với dư lượng deltamethrin trong hoặc trên các mặt hàng nông nghiệp thô, rau, cây họ đậu, đậu, vỏ khô, trừ đậu tương, phân nhóm 6-22E và rau,

Mục đích của thông báo nhằm bảo vệ an toàn thực phẩm.
Hạn góp ý cuối cùng: Thông báo này có hiệu lực ngay sau khi thông báo.

THÔNG BÁO CỦA NIU DI LÂN VỀ SẢN PHẨM CÂY TRỒNG VÀ GIÁM CÀNH TRONG ỚNG NGHIỆM XẠ KHUẨN

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/NZL/717 ngày 18/4/2023 của Bộ Công nghiệp Niu Zi Lân đề xuất loại bỏ chỉ số sinh học như một công cụ chẩn đoán khỏi tất cả các tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu mầm cây trồng của chúng tôi. Chỉ số sinh học sẽ: a. bị loại bỏ dưới dạng xét nghiệm miễn phí đối với ELISA hoặc PCR đối với 78 loài gây hại (trong đó các tiêu chuẩn hiện tại yêu cầu phải lập chỉ mục sinh học được thực hiện bằng xét nghiệm ELISA hoặc PCR), b. được thay thế bằng xét nghiệm

chỉ sử dụng ELISA hoặc PCR đối với 44 loài gây hại (trong đó các tiêu chuẩn hiện hành yêu cầu lập chỉ mục sinh học là phương pháp xét nghiệm duy nhất), c. được loại bỏ dưới dạng xét nghiệm từ một bệnh Frangaria không rõ nguyên nhân (và thay vào đó, dịch hại này sẽ được quản lý bằng cách kiểm tra các triệu chứng của cây trồng). Bộ Công nghiệp Cơ bản cũng sẽ loại bỏ tất cả các hướng dẫn và các phần về yêu cầu lập chỉ số sinh học khỏi các tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu mầm cây

trồng của chúng tôi. Đối với Frangaria, Olea, Prunus, Rubus, Solanum tuberosum, và Vitis plants để trồng, chúng tôi đang loại bỏ 25 loài gây hại khỏi tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu mầm cây trồng của chúng tôi. Chúng tôi không còn coi các loài gây hại này là rủi ro an toàn sinh học trên con đường này và chúng tôi sẽ không còn yêu cầu thực vật phải được kiểm tra các loài gây hại này. Mục đích của thông báo là bảo vệ cây trồng. Hạn góp ý của thông báo là ngày 10/5/2023.

THÔNG BÁO CỦA HÀN QUỐC VỀ SẢN PHẨM THỰC PHẨM

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/KOR/778 ngày 18/4/2023, Bộ Quản lý an toàn thực phẩm và dược phẩm Hàn Quốc thông báo dự thảo sửa đổi tiêu chuẩn kỹ thuật thực phẩm chức năng

- Xóa phương pháp sản xuất Protein
- Sửa đổi tên khoa học của cao Phellinus linteus (Phellinus linteus → Sanghuangporus sanghuang)

palmetto

Mục đích của thông báo bảo đảm an toàn thực phẩm.

Hạn góp ý cuối cùng: 17/6/2023.

sức khỏe (37 trang, bằng tiếng Anh). Các sửa đổi được đề xuất tìm cách:

3. Bổ sung phương pháp kiểm nghiệm chất chiết xuất từ quả cọ lùn Saw

THÔNG BÁO CỦA NIU DI LÂN VỀ NHẬP KHẨU SẢN PHẨM GIỐNG CÂY TRỒNG

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/NZL/719 ngày 18/4/2023, Bộ Công nghiệp Niu Di Lân Tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu sửa đổi để nhập khẩu hàng giống

363 trang, bằng tiếng Anh)

Bộ Công nghiệp Cơ bản đề xuất loại bỏ chỉ số sinh học như một công cụ chẩn đoán khỏi tất cả các tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu mầm cây trồng của chúng tôi.

Chỉ số sinh học sẽ là:

Một. loại bỏ dưới dạng xét nghiệm miễn phí đối với ELISA hoặc PCR đối với 78 loài gây hại (trong đó các tiêu chuẩn hiện hành yêu cầu thực hiện lập chỉ

mục sinh học bằng xét nghiệm ELISA hoặc PCR), b. được thay thế bằng xét nghiệm chỉ sử dụng ELISA hoặc PCR đối với 44 loài gây hại (trong đó các tiêu chuẩn hiện hành yêu cầu chỉ số sinh học là phương pháp xét nghiệm duy nhất), c. bị loại bỏ để thử nghiệm một bệnh *Fragaria* không rõ nguyên nhân (và thay vào đó, dịch hại này sẽ được quản lý bằng cách kiểm tra cây trồng để tìm các triệu chứng).

Bộ Công nghiệp Cơ bản cũng sẽ loại bỏ tất cả các hướng dẫn và các phần về yêu cầu lập chỉ số sinh học khỏi các tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu mầm cây trồng của chúng tôi.

Đối với các loại cây *Fragaria*, *Olea*, *Prunus*, *Rubus*, *Solanum tuberosum* và *Vitis* để trồng, chúng tôi đang loại bỏ 25 loài gây hại khỏi tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu mầm cây của chúng tôi. Chúng tôi không còn coi các loài gây hại này là rủi ro an toàn sinh học trên con đường này và chúng tôi sẽ không còn yêu cầu thực vật phải được kiểm tra các loài gây hại này.

Mục đích của thông báo bảo vệ cây trồng.

Hạn góp ý cuối cùng: 10/5/2023.

THÔNG BÁO CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU VỀ ĐỘNG VẬT SỐNG VÀ SẢN PHẨM TỪ ĐỘNG VẬT

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/EU/631 ngày 18/4/2023, Tổng cục An toàn thực phẩm và Y tế Châu Âu thông báo dự thảo động vật sống, sản phẩm có nguồn gốc từ động vật, sản phẩm tổng hợp, hạt nảy mầm, dùng

liên quan đến các yêu cầu gia nhập Liên minh đối với mật ong, thịt, các sản phẩm tinh chế cao, viên nang gelatin và các sản phẩm thủy sản (Văn bản có liên quan đến EEA)

Quy định Ủy quyền của Ủy ban (EU) 2022/2292 đặt ra các điều

ong và mật ong của EU là bắt buộc, tùy thuộc vào giai đoạn chuyển tiếp. Một số sửa đổi khác được thực hiện tạo thuận lợi cho thương mại một số sản phẩm có nguồn gốc từ động vật.

cho người (7 trang, bằng tiếng Anh). Dự thảo Quy định được ủy quyền của Ủy ban sửa đổi và điều chỉnh Quy định được ủy quyền (EU) 2022/2292

kiện nhập khẩu đối với động vật sản xuất thực phẩm và một số loại thực phẩm. Dự thảo quy định việc liệt kê các cơ sở tham gia vào các sản phẩm nuôi

Mục đích của thông báo: đảm bảo an toàn thực phẩm.
Hạn góp ý cuối cùng: ngày 17/6/2023.

THÔNG BÁO CỦA THÁI LAN VỀ SẢN PHẨM GIA CẦM

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/THA/642 ngày 18/4/2023, Cục Phát triển Chăn nuôi Thái Lan thông báo Lệnh của Cục về việc tạm thời đình chỉ nhập khẩu gia cầm sống và xác gia cầm từ Vương quốc Anh để ngăn chặn sự lây lan của Cúm gia cầm gây bệnh cao (chủng H5N1) (01 trang, bằng tiếng Thái).

Theo thông báo của Công báo Chính phủ ngày 20 tháng 12 năm 2022, việc đình chỉ nhập khẩu gia cầm sống và thân thịt gia cầm từ Vương quốc Anh kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2022 và ngày 10 tháng 1 năm 2023 đã hết hiệu lực vào ngày 20 tháng 3 năm 2023. Tuy nhiên, WOAHA đã báo cáo tiếp tục sự bùng phát của Cúm gia cầm gây bệnh cao (HPAI) ở nhiều khu vực của Vương quốc Anh. Do đó, Thái Lan cần ngăn chặn sự xâm nhập của bệnh cúm gia

cầm độc lực cao (HPAI) vào nước này. Theo Đạo luật Dịch tễ Động vật B.E. 2558 (2015), việc nhập khẩu gia cầm sống và thân thịt gia cầm từ Essex, Norfolk, Lancashire, Yorkshire, Lincolnshire, Sussex, Northamptonshire, Derbyshire, West Midlands, Staffordshire, Worcestershire, Herefordshire, Cumbria, Aberdeenshire, Dumfries và Galloway, và Fife of Vương quốc Anh tạm thời bị đình chỉ trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày đăng trên Công báo Hoàng gia Thái Lan (ngày 5 tháng 4 năm 2023).

Mục đích của thông báo: nhằm đảm bảo sức khỏe động vật.

Hạn góp ý của thông báo này 60 ngày kể từ ngày thông báo.

THÔNG BÁO CỦA NIU DI LÂN VỀ SẢN PHẨM HẠT GIỐNG

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/NZL/721, ngày 17/4/2023 Bộ Công nghiệp Niu Di Lân thông báo dự thảo Thông báo tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu sửa đổi đối với hạt giống để gieo trồng. Bộ Công nghiệp Cơ

trong thực phẩm ở Canada và đang đề xuất sửa đổi một số cách sử dụng phụ gia thực phẩm có chứa nhôm được phép sử dụng. Những thay đổi được đề xuất đối với Danh sách Phụ gia Thực phẩm b.

cầu lập chỉ số sinh học khỏi các tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu mầm cây trồng của chúng tôi. Đối với các loại cây Fragaria, Olea, Prunus, Rubus, Solanum tuberosum và Vitis để

bản đề xuất loại bỏ chỉ số sinh học như một công cụ chẩn đoán khỏi tất cả các tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu mầm cây trồng của chúng tôi.

Chỉ số sinh học sẽ là:

Một. loại bỏ dưới dạng xét nghiệm miễn phí đối với ELISA hoặc PCR đối với 78 loài gây hại (trong đó các tiêu chuẩn hiện hành yêu cầu thực hiện lập chỉ mục sinh học bằng xét nghiệm ELISA hoặc PCR),

gia thực phẩm; (24 trang, bằng tiếng Anh).

Bộ Y tế Canada đã hoàn thành việc xem xét nhom

được thay thế bằng xét nghiệm chỉ sử dụng ELISA hoặc PCR đối với 44 loài gây hại (trong đó các tiêu chuẩn hiện hành yêu cầu chỉ số sinh học là phương pháp xét nghiệm duy nhất),

c. bị loại bỏ để thử nghiệm một bệnh *Fragaria* không rõ nguyên nhân (và thay vào đó, dịch hại này sẽ được quản lý bằng cách kiểm tra cây trồng để tìm các triệu chứng). Bộ Công nghiệp Cơ bản cũng sẽ loại bỏ tất cả các hướng dẫn và các phần về yêu

trồng, chúng tôi đang loại bỏ 25 loài gây hại khỏi tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu mầm cây của chúng tôi. Chúng tôi không còn coi các loài gây hại này là rủi ro an toàn sinh học trên con đường này và chúng tôi sẽ không còn yêu cầu thực vật phải được kiểm tra các loài gây hại này.

Mục đích của thông báo: bảo vệ cây trồng.

Hạn góp ý cuối cùng: Ngày 29/5/2023.

THÔNG BÁO CỦA MỸ VỀ CÁC CHẤT SỬ DỤNG TRONG SẢN PHẨM NGŨ CỐC HỮU CƠ

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/CAN/1984

ngày 17/4/2023, Cơ quan tiếp thị Nông nghiệp, Bộ Nông nghiệp Mỹ thông báo Chương trình hữu cơ quốc gia: Đánh giá các hoá chất vào năm 2023-2024. Cung cấp danh sách các chất cho phép và cấm chất cụ thể được gia hạn bởi thông báo này. Trong các quy định hữu cơ của USDA là Danh sách Quốc gia về Các Chất được phép và Bị Cấm (hoặc "Danh sách Quốc gia"). Danh sách Quốc gia xác

được sử dụng trong sản xuất cây trồng và vật nuôi hữu cơ. Nó cũng xác định các chất vô cơ có thể được sử dụng trong hoặc trên các sản phẩm hữu cơ đã qua chế biến.

Đánh giá và gia hạn thời gian hàng năm 2023 và 2024 - Tài liệu này công bố việc gia hạn các chất được liệt kê trong Danh sách Quốc gia về các Chất bị Cấm và Được phép (Danh sách Quốc gia) trong các quy định hữu cơ của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA). Tài liệu này phản

ban Tiêu chuẩn Hữu cơ Quốc gia (NOSB) gửi cho Bộ trưởng Nông nghiệp (Bộ trưởng), thông qua Dịch vụ Tiếp thị Nông nghiệp (AMS) của USDA.

Danh sách các chất phụ gia thực phẩm được phép với các mục đích sử dụng được chấp nhận khác kể từ ngày 27 tháng 2 năm 2023.

Mục đích của tài liệu thông tin này là Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Yêu cầu chất lượng

định các chất tổng hợp có thể được sử dụng và các chất không tổng hợp (tự nhiên) có thể không

ảnh kết quả của quy trình xem xét hàng năm năm 2023 và 2024 và giải quyết các khuyến nghị được Ủy

Hạn góp ý cuối cùng: ngày 29/5/2023.

THÔNG BÁO CỦA NHẬT BẢN VỀ SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI CHẤT FLUOROCARBONS TRONG ĐIỀU HOÀ NHIỆT ĐỘ MÁY BAY

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/JPN/757/Add.1 ngày 17/4/2023, Nhật Bản thông báo Dự thảo quy định sửa đổi pháp lệnh về sử dụng và quản lý hợp lý Fluorocarbons.

Sắc lệnh và Thông báo cấp Bộ theo Đạo luật về Sử dụng Hợp lý và Quản lý Hợp lý Fluorocarbons (2 trang, tiếng Anh). Các sửa đổi của Pháp lệnh cấp Bộ trưởng và Thông báo của Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp (METI)

về các mục tiêu tiềm năng làm nóng lên toàn cầu và các yêu cầu ghi nhãn đối với máy điều hòa không khí và tủ lạnh đã được công bố vào ngày 31 tháng 3 năm 2023. Các sửa đổi có hiệu lực vào cùng ngày (ngoại trừ các yêu cầu ghi nhãn sẽ được thi hành vào ngày 1 tháng 10 năm 2023).

Quy định này bao gồm các mục tiêu tiềm ẩn về sự nóng lên toàn cầu cho năm tài chính được nhắm mục tiêu (năm tài chính 2027

hoặc năm 2029), phương pháp đo lường, v.v. Văn bản sửa đổi có sẵn trên các trang web sau bằng tiếng Nhật.

- Sắc lệnh Bộ trưởng của Bộ Kinh tế, Thương mại và Công nghiệp (METI)

Mục đích của thông báo: bảo đảm sức khỏe con người.

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

THÔNG BÁO CỦA BRAXIN VỀ CÁC QUY ĐỊNH NHẬP KHẨU CÁ

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/BRA/2146 ngày 14/4/2023, Bộ Nông nghiệp và Gia súc Braxin thông báo Dự thảo quy định nhập khẩu cá và các sản phẩm dẫn xuất (trừ tôm, tôm càng, nhuyễn thể hai mảnh vỏ và động vật sống) có nguồn gốc từ đánh bắt khai thác và dùng làm

việc nhập khẩu các loài giáp xác không có khả năng sống và các dẫn xuất có nguồn gốc từ đánh bắt khai thác hoặc nuôi trồng thủy sản (RIG.CT.AA.PF.FI.AH.S ET.20) và các yêu cầu vệ sinh đối với việc nhập khẩu cá và các dẫn xuất (trừ động vật giáp xác, nhuyễn thể hai mảnh vỏ

với WTO, ngày cấp giấy chứng nhận của nước xuất khẩu. Sau ngày này, chúng sẽ bị xóa khỏi Bảng yêu cầu nhập khẩu đối với Sản phẩm có nguồn gốc từ động vật trên

<https://lookerstudio.google.com/reporting/a8ee0d15-873e-4a12-ace4-bb820dd6453b/page/9pyoC>

thực phẩm cho con người; (01 trang, bằng tiếng Anh).

Quy định đưa ra đảm bảo các yêu cầu vệ sinh của vườn thú Brazil đối với và động vật sống)

có nguồn gốc từ đánh bắt khai thác và dành cho con người

(RIG.PJ.DP.EX.AH.OCT .21) sẽ được chấp nhận trong 60 ngày kể từ ngày công bố

Mục đích của thông báo: bảo vệ an toàn và sức khỏe của con người.

Hạn góp ý cuối cùng: không đề cập.

THÔNG BÁO CỦA CHÂU ÂU VỀ CÁC CHẤT ĐỘC HẠI

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/EU/966 ngày 17/4/2023, Châu Âu thông báo dự thảo Đề xuất về Quy định của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng sửa đổi Quy định (EC) số 1272/2008 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng về phân loại, ghi nhãn và đóng gói các chất và hỗn hợp (COM(2022) 748 cuối cùng); (54 trang, bằng tiếng Anh)

Thông báo này dựa trên tài liệu của Ủy ban về Báo cáo đánh giá tác động Kèm theo tài liệu Đề xuất Quy định của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng sửa đổi Quy định (EC) số 1272/2008 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu về phân loại, ghi nhãn và đóng gói các chất và hỗn hợp <https://eur-lex.europa.eu/legal-content/EN/TXT/?uri=CELEX%3A52022SC0434&qid=1673279379748>.

Quy định (EC) số 1272/2008 của Nghị viện và Hội đồng Châu Âu ngày 16 tháng 12 năm 2008 về phân loại, ghi nhãn và đóng gói các chất và

hỗn hợp, sửa đổi và bãi bỏ Chỉ thị 67/548/EEC và 1999/45/EC, và Quy định sửa đổi (EC) Số 1907/2006

EUR-Lex - 32008R1272 - EN - EUR-Lex (europa.eu)

Đề xuất này liên quan đến việc sửa đổi có mục tiêu Quy định (EC) số 1272/2008 của Nghị viện Châu Âu và của Hội đồng ngày 16 tháng 12 năm 2008 về phân loại, ghi nhãn và đóng gói các chất và hỗn hợp (CLP) bằng cách làm rõ một số điều khoản, bằng cách thêm các điều khoản mới vào đơn giản hóa việc ghi nhãn, bằng cách điều chỉnh Quy định cho phù hợp với các xu hướng thị trường mới như bán hàng trực tuyến và ghi nhãn kỹ thuật số, bằng cách đưa ra các quy tắc phân loại cho các chất đa thành phần và bằng cách đề cập đến các loại nguy

hiểm mới cũng như hợp lý hóa một số thủ tục.

Trong số các điều khoản mới, một điều khoản nhằm đảm bảo rằng tất cả các hóa chất đều tuân thủ các yêu cầu của CLP, kể cả khi được đưa ra thị trường ở EU thông qua bán hàng trực tuyến. Điều khoản dự thảo sẽ yêu cầu các công ty đưa hóa chất vào thị trường EU phải là nhà cung cấp của chính EU hoặc được chỉ định.

Ngoài ra, một số yêu cầu ghi nhãn đã được đơn giản hóa (ví dụ: thông qua khả năng mở rộng để sử dụng nhãn gấp) trong khi những yêu cầu khác được điều chỉnh cho phù hợp với các phương thức bán hàng mới (bán hàng số lượng lớn, bán hàng nạp lại).

Mục đích của thông báo: Mặc dù nhìn chung CLP hoạt động tốt, nhưng sau 14 năm tồn tại, nó cần phải thích nghi với môi trường kinh tế và khoa học đang thay đổi.

Mục tiêu tổng thể là cải thiện việc bảo vệ sức khỏe con người và môi trường. Các điều khoản mới được đề cập ở trên nhằm mục đích đảm bảo rằng các mục tiêu này có thể

được hoàn thành bất kể phương tiện bán hàng (trực tuyến) và các yêu cầu có thể được thực thi tốt hơn. Mục đích của Thông

báo nhằm bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người; Bảo vệ môi trường
Hạn góp ý cuối cùng: ngày 90 ngày kể từ ngày thông báo.

THÔNG BÁO CỦA BRAXIN VỀ NHẬP KHẨU HẠT GIỐNG

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/BRA/2148 ngày 13/4/2023, Bộ Nông nghiệp, gia súc và Cung cấp thực phẩm Braxin thông báo dự thảo quy định Yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với việc nhập khẩu hạt giống (Loại 4) của Cát Tường (Eustoma spp.)

từ bất kỳ nguồn gốc nào: Tham vấn cộng đồng.

Mục đích của tài liệu thông tin này là bảo vệ cây trồng.

Hạn góp ý cuối cùng: ngày 13/6/2023.

THÔNG BÁO CỦA BURUNDI, KENYA, RWANDA, TANZANIA, UGANDA VỀ VẬN HÀNH LÒ GIẾT MỔ

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/BDI/352, G/TBT/N/KEN/1421 G/TBT/N/RWA/859, G/TBT/N/TZA/944 G/TBT/N/UGA/1768 ngày 20/4/2023, Cơ quan Quản lý Tiêu chuẩn Tanzania thông báo quy định đối với sản phẩm Máy dùng để sơ chế công nghiệp thịt hoặc gia cầm (không bao gồm thiết bị nấu ăn và thiết bị sưởi ấm khác và thiết bị làm lạnh hoặc đông lạnh) ((các mã

HS: 843850); Thịt, các sản phẩm từ thịt và các sản phẩm từ động vật khác ((các mã ICS: 67.120); 29 trang, bằng tiếng Hàn Quốc). Tiêu chuẩn DEAS 1138:2023 Thiết kế cơ bản và vận hành lò mổ/lò giết mổ —Yêu cầu kỹ thuật. Dự thảo Tiêu chuẩn Đông Phi này bao gồm sơ đồ bố trí điển hình, vệ sinh, vệ sinh, các yêu cầu cơ bản đối với lò mổ hoặc lò mổ để tiến hành giết mổ động vật làm thực phẩm.

Mục đích của thông báo: Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Bảo vệ sức khỏe hoặc sự an toàn của con người; Bảo vệ môi trường; Yêu cầu chất lượng; Giảm rào cản thương mại và tạo thuận lợi cho thương mại.

Hạn góp ý cuối cùng: ngày 19/6/2023.

THÔNG BÁO CỦA ĐÔNG PHI VỀ SẢN PHẨM THỊT XAY SỐNG

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/BDI/49, G/SPS/N/KEN/205, G/SPS/N/RWA/42, G/SPS/N/TZA/263 G/SPS/N/UGA/246 ngày 20/4/2023, Cơ quan Quản lý Tiêu chuẩn Tanzania thông báo Dự thảo quy định về các sản phẩm thịt xay sống- đặc điểm kỹ

thuật, phiên bản đầu tư. Dự thảo Tiêu chuẩn Đông Phi này quy định các yêu cầu, phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với các sản phẩm thịt xay/băm sống. Những sản phẩm này bao gồm, nhưng không giới hạn, thịt viên, miếng chả, bánh mì kẹp thịt, thịt cuộn và thịt nướng xay được

dùng để chế biến thêm trước khi tiêu thụ. Tiêu chuẩn này không bao gồm xúc xích thịt.

Mục đích của thông báo: bảo đảm an toàn thực phẩm.

Hạn góp ý cuối cùng: 19/6/2023.

THÔNG BÁO CỦA ĐÔNG PHI VỀ XỬ LÝ VÀ VẬN CHUYỂN ĐỘNG VẬT GIẾT MỎ- YÊU CẦU KỸ THUẬT

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/BDI/350, G/TBT/N/KEN/1419, G/TBT/N/RWA/857, G/TBT/N/TZA/942 G/TBT/N/UGA/1766 ngày 20/4/2023, Cơ quan quản lý tiêu chuẩn Tanzania thông báo dự thảo DEAS 1137: 2023 Xử lý và vận chuyển động

vật giết mổ – Yêu cầu; (19 trang, bằng tiếng Anh).

Dự thảo Tiêu chuẩn Đông Phi này đưa ra các yêu cầu đối với việc xử lý và vận chuyển động vật sống trên cạn làm thực phẩm để giết mổ. *Mục đích của thông báo:* Phòng chống các hành vi lừa đảo và bảo vệ người tiêu dùng; Bảo vệ sức khỏe

hoặc sự an toàn của con người; Bảo vệ cuộc sống hoặc sức khỏe của động vật hoặc thực vật; Bảo vệ môi trường; Yêu cầu chất lượng; Giảm rào cản thương mại và tạo thuận lợi cho thương mại

Hạn góp ý cuối cùng: 60 ngày kể từ ngày thông báo.

THÔNG BÁO CỦA CANADA VỀ SỬA ĐỔI QUY ĐỊNH VỀ THỰC PHẨM VÀ DƯỢC PHẨM

Theo tin cảnh báo số G/TBT/N/CAN/694 ngày 19/4/2023, Bộ Y tế của Canada thông báo dự thảo Quy định Sửa đổi Quy định về Thực phẩm và Dược phẩm và Quy định về Thiết bị Y tế (Thu hồi,

Giấy phép thành lập và Thử nghiệm thành phẩm), (63 trang, có sẵn bằng tiếng Anh và tiếng Pháp). Các sửa đổi được đề xuất đối với Quy định về Thực phẩm và Dược phẩm (FDR) sẽ:

Thiết lập khung pháp lý cho việc thu hồi thuốc theo lệnh của Bộ trưởng. Làm rõ các nghĩa vụ báo cáo cho ngành đối với các đợt thu hồi tự nguyện (do công ty khởi xướng).

Cập nhật các tài liệu tham khảo lỗi thời cho các cơ quan quản lý nước ngoài tham gia vào các thỏa thuận công nhận lẫn nhau (MRA) với Canada và thay thế thông tin lỗi thời bằng một danh sách cấp cứu của các cơ quan quản lý được kết hợp bằng cách tham chiếu.

Cung cấp các miễn trừ có điều kiện đối với các yêu cầu liên quan đến thử nghiệm thành phẩm đối với một số sinh học nhất định (ví dụ: liệu pháp gen và tế bào) và dược phẩm phóng xạ, cũng như làm rõ rằng việc giao hàng trực tiếp cho một người không phải là nhà nhập khẩu (thường là nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe) được cho phép đối với các sản phẩm này. Các sửa đổi được đề xuất cho Quy định về Thiết bị Y tế (MDR) sẽ:

Cập nhật định nghĩa về thu hồi để bao gồm các trường hợp thu hồi do Bộ trưởng yêu cầu, thiết lập khung pháp lý cho việc thu hồi các thiết bị y tế do Bộ trưởng yêu cầu và làm

rõ nghĩa vụ báo cáo và lưu giữ hồ sơ của ngành đối với các trường hợp thu hồi do công ty khởi xướng; Cải thiện sự liên kết quốc tế liên quan đến báo cáo thu hồi thiết bị y tế rủi ro thấp;

Hiện đại hóa các yêu cầu đăng ký Giấy phép Thiết lập Thiết bị Y tế (MDEL) để phản ánh các thông lệ hiện có; Và cung cấp cho Bộ trưởng khả năng ban hành các điều khoản và điều kiện trên MDEL để giảm thiểu rủi ro đối với sức khỏe và an toàn, đồng thời nhấn mạnh mục tiêu chiến lược vào việc không tuân thủ.

Mục đích của thông báo: Bộ Y tế Canada đang đề xuất sửa đổi quy định nhằm mục tiêu cải thiện quy định và giám sát các sản phẩm trị liệu trong Quy định về Thực phẩm và Dược phẩm cũng như Quy định về Thiết bị Y tế. Kế hoạch Quy định Chuyên tiếp của Bộ, Kế hoạch Đánh giá Chứng khoán và Lộ trình Đánh giá Quy định của Ngành Y tế và Khoa học Sinh học phác thảo các cam kết của Bộ Y tế Canada

trong việc hiện đại hóa đại hóa các khuôn khổ cấp phép cho cơ sở thiết bị y tế và dược phẩm, như được FDR và MDR. Các quy định được đề xuất này đại diện cho giai đoạn đầu tiên của công việc nhằm hiện mô tả trong Kế hoạch Quy định Chuyên tiếp. Việc sửa đổi các quy định này sẽ củng cố khả năng của chúng tôi trong việc cung cấp dịch vụ giám sát thuốc và thiết bị y tế hiệu quả, hiệu quả và linh hoạt theo cách phù hợp hơn với các thông lệ quốc tế tốt nhất. Các sửa đổi bao gồm một số thay đổi nhằm tăng cường giám sát của Bộ Y tế Canada đối với các sản phẩm điều trị được bán ở Canada và đưa ra các biện pháp bổ sung dựa trên rủi ro cũng như các công cụ quản lý linh hoạt, hiện đại.

Những thay đổi quy định được đề xuất này sẽ giúp giảm gánh nặng hành chính cho ngành bất cứ khi nào có thể và cải thiện sự liên kết quốc tế.

Hạn gộp ý cuối cùng: ngày 29/6/2023.

THÔNG BÁO CỦA NIU DI LÂN VỀ MỨC DƯ LƯỢNG HỢP TỐI ĐA ĐỐI VỚI HỢP CHẤT NÔNG NGHIỆP

Theo tin cảnh báo số G/SPS/N/NZL/716 ngày 18/4/2023, Bộ Công nghiệp Niu Di Lân thông báo đề xuất sửa đổi quy định về dư lượng tối đa hợp chất nông nghiệp trong thực phẩm (18 trang, bằng tiếng anh).

Tài liệu này bao gồm các chi tiết kỹ thuật về các đề xuất sửa đổi ban hành theo Đạo luật Thực phẩm 2014 liệt kê các mức dư lượng tối đa (MRL) đối với các hợp chất nông nghiệp ở New Zealand.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề xuất những nội dung sửa đổi như sau:

a. Các mục MRL mới cho các hợp chất và hàng hóa sau:

Flumetsulam:
0,01(*) mg/kg trong hạt ngũ cốc, 0,1 mg/kg trong trứng, 0,01 mg/kg trong thịt động vật có vú, 0,1 mg/kg trong phụ phẩm của động vật có vú, 0,01 mg/kg trong sữa, 0,1 mg/kg trong gia cầm thịt

và 0,1 mg/kg trong nội tạng gia cầm.

Thiencarbazone-methyl: 0,01 mg/kg đối với thịt động vật có vú, mỡ động vật có vú, nội tạng động vật có vú và sữa.

b. Việc sửa đổi các mục MRL hiện có cho các hợp chất và hàng hóa sau:

Foramsulfuron: 0,01 mg/kg trong thịt, mỡ động vật có vú, nội tạng động vật có vú, sữa và xóa MRL đối với ngô.

Mefentrifluconazole:
0,07 mg/kg đối với nho và 0,15 mg/kg đối với quả bưởi.

Spinatoram: 0,01(*) mg/kg đối với ngô, 0,02 mg/kg đối với sữa, 0,15 mg/kg đối với chất béo sữa, 0,01(*) mg/kg đối với thịt, nội tạng và trứng gia cầm và 0,01(*) mg/kg ngô ngọt; sửa đổi mô tả chất béo của động vật có vú để loại trừ chất béo sữa và tăng MRL lên 0,5 mg/kg; và để kết hợp MRL của thận và gan của động vật có

Tetraniliprole: 0,3 mg/kg đối với quả hạch.

vú thành một MRL nội tạng của động vật có vú duy nhất là 0,03 mg/kg.

(*) chỉ ra rằng mức dư lượng tối đa đã được đặt ở hoặc gần giới hạn định lượng phân tích.

c. Bổ sung 4 mục mới trong Bảng 3 đối với thuốc thú y không áp dụng mức dư lượng tối đa:

- Tinh dầu hồi, tinh dầu bạc hà, tinh dầu xả xị dùng làm thuốc xoa bóp cho ngựa.

Luteinising hormone (LH), khi được sử dụng để quản lý sinh sản ở động vật nhai lại.

Mục tiêu nhằm bảo đảm an toàn thực phẩm.

Hạn góp ý cuối cùng: ngày 17/6/2023.

(Mạc Thị Kim Thoa dịch từ các Thông báo TBT của WTO)

Ghi chú: Thông tin chi tiết về các thông báo, vui lòng liên hệ với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Bắc Giang để được hỗ trợ.

QUY CHUẨN KỸ THUẬT QUỐC GIA MỚI VỀ XĂNG, NHIÊN LIỆU ĐIEZEN VÀ NHIÊN LIỆU SINH HỌC

Ngày 15/12/2022, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ban hành Thông tư số 16/2022/TT-BKHCN về "Quy chuẩn kỹ thuật Quốc Gia về xăng, nhiên liệu điezen và nhiên liệu sinh học".



1. Đối tượng áp dụng:

Quy chuẩn kỹ thuật này quy định mức giới hạn đối với các chỉ tiêu kỹ thuật liên quan đến an toàn: sức khỏe, môi trường và các yêu cầu về quản lý chất lượng đối với các loại xăng, nhiên liệu điezen và nhiên liệu sinh học, bao gồm:

- Xăng không chì, xăng E5, xăng E10.
- Nhiên liệu điezen, nhiên liệu điezen B5.
- Nhiên liệu sinh học gốc: Etanol nhiên liệu không biến tính, etanol nhiên liệu biến tính và nhiên liệu điezen sinh học gốc B100.

Quy chuẩn kỹ thuật này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc nhập khẩu, sản xuất, pha chế, phân phối và bán lẻ các loại xăng, nhiên liệu diesel và nhiên liệu sinh học tại Việt Nam.

2. Quy định kỹ thuật

Bảng 1 - Chỉ tiêu chất lượng cơ bản của xăng không chì

Tên chỉ tiêu	Mức				Phương pháp thử
	2	3	4	5	
1. Trị số octan (RON), không nhỏ hơn	90/92/95	92/95/97	92/95/97	92/95/97	TCVN 2703 (ASTM D 2699)
2. Hàm lượng chì, g/L, không lớn hơn	0,005	0,005	0,005	0,005	TCVN 7143 (ASTM D 3237) TCVN 6704 (ASTM D 5059)
3. Thành phần cất phân đoạn:					TCVN 2698 (ASTM D 86)
- Điểm sôi đầu, °C	Báo cáo	Báo cáo	Báo cáo	Báo cáo	
- 10 % thể tích, °C, không lớn hơn	70	70	70	70	
- 50 % thể tích, °C, không lớn hơn	120	120	120	120	
- 90 % thể tích, °C, không lớn hơn	190	190	190	190	
- Điểm sôi cuối, °C, không lớn hơn	215	210	210	210	
- Cặn cuối, % thể tích, không lớn hơn	2,0	2,0	2,0	2,0	
4. Hàm lượng nhựa thực tế (đã rửa dung môi), mg/100 mL, không lớn hơn	5	5	5	5	TCVN 6593 (ASTM D 381)

5. Hàm lượng lưu huỳnh, mg/kg, không lớn hơn	500	150	50	10	TCVN 6701 (ASTM D 2622) TCVN 7760 (ASTM D 5453) TCVN 3172 (ASTM D 4294)
6. Hàm lượng benzen, % thể tích, không lớn hơn	2,5	2,5	1,0	1,0	TCVN 6703 (ASTM D 3606) TCVN 3166 (ASTM D 5580)
7. Hydrocacbon thơm, % thể tích, không lớn hơn	40	40	40	35	TCVN 7330 (ASTM D 1319) TCVN 3166 (ASTM D 5580) TCVN 12015 (ASTM D 6839)
8. Hàm lượng olefin, % thể tích, không lớn hơn	38	30	30	Áp dụng theo lộ trình quy định tại 2.1.4	TCVN 7330 (ASTM D 1319) TCVN 12014 (ASTM D 6296) TCVN 12015 (ASTM D 6839)
9. Hàm lượng oxy, % khối lượng, không lớn hơn	2,7	2,7	2,7	2,7	TCVN 7332 (ASTM D 4815)
10. Tổng hàm lượng kim loại (Fe, Mn), mg/L, không lớn hơn	5	5	5	5	TCVN 7331 (ASTM D 3831) TCVN 13128 (ASTM D 5863)

11. Nước tự do	Không có nước tự do	Không có nước tự do	Không có nước tự do	Không có nước tự do	TCVN 7759 (ASTM D 4176)
----------------	---------------------	---------------------	---------------------	---------------------	-------------------------

Bảng 2 - Chỉ tiêu chất lượng cơ bản của xăng E5

Tên chỉ tiêu	Mức				Phương pháp thử
	2	3	4	5	
1. Trị số octan (RON), không nhỏ hơn	92/95	92/95/97	92/95/97	92/95/97	TCVN 2703 (ASTM D 2699)
2. Hàm lượng chì, g/L, không lớn hơn	0,005	0,005	0,005	0,005	TCVN 7143 (ASTM D 3237) TCVN 6704 (ASTM D 5059)
3. Thành phần cất phân đoạn:					TCVN 2698 (ASTM D 86)
- Điểm sôi đầu, °C	Báo cáo	Báo cáo	Báo cáo	Báo cáo	
- 10 % thể tích, °C, không lớn hơn	70	70	70	70	
- 50 % thể tích, °C, không lớn hơn	120	120	120	120	
- 90 % thể tích, °C, không lớn hơn	190	190	190	190	
- Điểm sôi cuối, °C, không lớn hơn	215	210	210	210	
- Cận cuối, % thể tích, không lớn hơn	2,0	2,0	2,0	2,0	
4. Hàm lượng nhựa thực tế (đã rửa dung môi), mg/100 mL, không lớn hơn	5	5	5	5	TCVN 6593 (ASTM D 381)

5. Hàm lượng lưu huỳnh, mg/kg, không lớn hơn	500	150	50	10	TCVN 6701 (ASTM D 2622) TCVN 7760 (ASTM D 5453) TCVN 3172 (ASTM D 4294)
6. Hàm lượng benzen, % thể tích, không lớn hơn	2,5	2,5	1,0	1,0	TCVN 6703 (ASTM D 3606) TCVN 3166 (ASTM D 5580)
7. Hydrocacbon thơm, % thể tích, không lớn hơn	40	40	40	35	TCVN 7330 (ASTM D 1319) TCVN 3166 (ASTM D 5580) TCVN 12015 (ASTM D 6839)
8. Hàm lượng olefin, % thể tích, không lớn hơn	38	30	30	Áp dụng theo lộ trình quy định tại 2.1.4	TCVN 7330 (ASTM D 1319) TCVN 12014 (ASTM D 6296) TCVN 12015 (ASTMD 6839)
9. Hàm lượng oxy, % khối lượng, không lớn hơn	3,7	3,7	3,7	3,7	TCVN 7332 (ASTM D 4815)
10. Hàm lượng etanol, % thể tích					TCVN 7332 (ASTM D 4815)
- Không nhỏ hơn	4	4	4	4	
- Không lớn hơn	5	5	5	5	

11. Tổng hàm lượng kim loại (Fe, Mn), mg/L, không lớn hơn	5	5	5	5	TCVN 7331 (ASTM D 3831) TCVN 13128 (ASTM D 5863)
12. Nước tự do	Không có nước tự do	Không có nước tự do	Không có nước tự do	Không có nước tự do	TCVN 7759 (ASTM D 4176)

Bảng 3 - Chỉ tiêu chất lượng cơ bản của nhiên liệu diesel

Tên chỉ tiêu	Mức				Phương pháp thử
	2	3	4	5	
1. Hàm lượng lưu huỳnh, mg/kg, không lớn hơn	500	350	50	10	TCVN 6701 (ASTM D 2622) TCVN 7760 (ASTM D 5453) TCVN 3172 (ASTM D 4294)
2. Xêtan ¹⁾ , không nhỏ hơn					
- Trị số xêtan	46	48	50	50	TCVN 7630 (ASTM D 613)
- Chỉ số xêtan	46	46	46	46	TCVN 3180 (ASTM D 4737)
3. Nhiệt độ cất, °C, không lớn hơn					TCVN 2698 (ASTM D 86)
- 90 % thể tích thu hồi	360	360	360	-	
- 95 % thể tích thu hồi	-	-	-	360	
4. Điểm chớp cháy cốc kín, °C, không nhỏ hơn	55	55	55	55	TCVN 6608 (ASTM D 3328) TCVN 2693 (ASTM D 93)

5. Độ nhớt động học ở 40 °C, mm ² /s					TCVN 3171 (ASTM D 445)
- Không nhỏ hơn	2,0	2,0	2,0	2,0	
- Không lớn hơn	4,5	4,5	4,5	4,5	
6. Điểm chảy (điểm đông đặc) ²⁾ , °C					TCVN 3753 (ASTM D 97)
- Mùa hè	+12	+12	+12	+12	
- Mùa đông	+3	+3	+3	+3	
7. Hàm lượng nước, mg/kg, không lớn hơn	200	200	200	200	TCVN 3182 (ASTM D 6304)
8. Hàm lượng hydrocacbon thơm đa vòng (PAH), % khối lượng, không lớn hơn		11	11	11	TCVN 11587 (ASTM D 5186) TCVN 11589 (ASTM D 6591)
9. Tạp chất dạng hạt, mg/L, không lớn hơn	10	10	10	10	TCVN 2706 (ASTM D 6217)

¹⁾ Có thể áp dụng chỉ số xêtan thay cho trị số xêtan, nếu không có sẵn động cơ chuẩn để xác định trị số xêtan và không sử dụng phụ gia cải thiện trị số xêtan. Trong trường hợp có tranh chấp, chỉ tiêu trọng tài là trị số xêtan.

²⁾ Mùa hè tính từ tháng 5 đến tháng 10. Mùa đông tính từ tháng 11 đến tháng 4.

Ở các vùng núi, cao nguyên có khí hậu lạnh, các nhà sản xuất, kinh doanh phân phối nhiên liệu phải đảm bảo cung cấp nhiên liệu điêzen có điểm chảy thích hợp sao cho nhiên liệu không gây ảnh hưởng đến sự vận hành của động cơ tại nhiệt độ môi trường.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2023 và thay thế Thông tư số [22/2015/TT-BKHCN](#) ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành và thực hiện QCVN 1:2015/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học; Thông tư số 04/2017/TT-BKHCN ngày 22 tháng 5 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành Sửa đổi 1:2017 QCVN 1:2015/BKHCN Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xăng, nhiên liệu điêzen và nhiên liệu sinh học.

Nguyễn Thu Hương

CÁC “TIÊU CHUẨN XANH” CỦA EU VÀ TÁC ĐỘNG TỚI XUẤT KHẨU VIỆT NAM

Liên minh châu Âu (EU) là một trong những đối tác thương mại quan trọng hàng đầu của Việt Nam. Với cơ cấu hàng hóa bổ sung lẫn nhau, cùng những lợi thế Hiệp định thương mại tự do Việt Nam – EU (EVFTA) mang lại, hàng hóa từ Việt Nam sang EU luôn giữ tỷ trọng lớn trong kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam và đạt mức tăng trưởng ấn tượng qua các năm. Năm 2022, xuất khẩu Việt Nam sang EU đạt 47,1 tỷ USD, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, những lợi thế và kết quả này sẽ có thể phần nào bị ảnh hưởng khi EU đang áp dụng ngày càng phổ biến các tiêu chuẩn cao đối với hàng hóa nhập khẩu, đặc biệt là các “tiêu chuẩn xanh” đang được tập trung triển khai.

Đối với các Việt Nam có định khẩu, nguy cơ hiện hữu là khó khăn trong xuất trường EU nếu không các tiêu chuẩn xanh được nâng cao. Đây thách thức đối với nghiệp chưa từng xuất



TIÊU CHUẨN LOTUS

doanh nghiệp hướng xuất ngay trước mắt khẩu vào thị đáp ứng được đang ngày càng không chỉ là những doanh khẩu sang EU

mà cũng là thách thức với cả những doanh nghiệp từng có kinh nghiệm tại thị trường này, bởi vì các tiêu chuẩn vốn đã quen thuộc đang thay đổi, bổ sung theo hướng yêu cầu cao hơn. Trong bối cảnh thị trường sản phẩm có chứng nhận đang ngày càng phát triển, các đơn hàng yêu cầu tiêu chuẩn cao ngày càng nhiều, doanh nghiệp Việt Nam có thể chủ động tìm hiểu thông tin, cải thiện quy trình sản xuất để nhanh chóng đáp ứng được xu hướng tiêu chuẩn xanh này, đạt được lợi thế cạnh tranh trước các doanh nghiệp đến từ những quốc gia xuất khẩu khác.

Nhìn chung, vào thời điểm hiện tại, hiểu biết của doanh nghiệp Việt Nam về các tiêu chuẩn xanh của EU vẫn còn khá hạn chế. Theo một khảo sát của Ban Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tư nhân (Ban IV, thuộc Hội đồng Tư vấn cải cách thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ) năm 2022, tỷ lệ doanh nghiệp được khảo sát nắm rõ nội dung về cơ chế CBAM chỉ đạt khoảng 11%, và có tới 53% doanh nghiệp không biết về nội dung này, còn khoảng 36% doanh nghiệp có nghe nhưng không nắm rõ. Trong khi các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các doanh nghiệp có trụ sở tại châu Âu, Mỹ rất chủ động trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn cao này, thì nhiều doanh nghiệp tư nhân Việt Nam, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ, vẫn còn tâm lý e ngại, hoặc chưa đủ nguồn lực để tiến hành chuyển đổi sang sản xuất xanh, vốn là một quá trình đòi hỏi nguồn tài chính lớn và áp dụng nhiều công nghệ cao.

Trào lưu tiêu dùng xanh đã trở thành một xu hướng lớn mạnh không chỉ giới hạn trong một vài thị trường nhỏ. Việc đáp ứng các tiêu chuẩn xanh không chỉ là tấm vé thông hành cho hàng hóa Việt Nam gia nhập thị trường EU mà còn có thể góp phần tăng uy tín của doanh nghiệp Việt Nam với các đối tác và cộng đồng tiêu dùng quốc tế,

(Nguyễn Thị Hải Vân)

**DANH MỤC CÁC TIÊU CHUẨN QUỐC GIA VỀ SẢN PHẨM ĐƯỢC
CHỨNG NHẬN OCOP**

1	TCVN 7879:2008	Sản phẩm ngũ cốc dạng sợi ăn liền
2	TCVN 5003:1989	Khoai tây thương phẩm - Hướng dẫn bảo quản
3	TCVN 5322:1991	Nấm ăn và sản phẩm nấm ăn
4	TCVN 7879:2008	Sản phẩm ngũ cốc dạng sợi ăn liền
5	TCVN 7043:2009	Rượu trắng
6	TCVN 3974:2015	Muối thực phẩm
7	TCVN 12941:2020	Bánh dẻo
8	TCVN 12940:2020	Bánh nướng
9	TCVN 7406:2004	Bánh ngọt không kem - Yêu cầu kỹ thuật
10	TCVN 10022:2013	Sữa và sản phẩm sữa. Rennet cừu và rennet dê. Xác định hoạt độ đông tụ sữa tổng số
11	TCVN 6417:2010	Hướng dẫn sử dụng hương liệu
12	TCVN 9694:2013	Dưa chuột. Bảo quản và vận chuyển lạnh
13	TCVN 4844:2007	Dưa chuột tươi
14	TCVN 10746:2015	Bưởi quả tươi
15	TCVN 1577:2007	Vải hộp
16	TCVN 9768:2013	Nhãn quả tươi
17	TCVN 1873:2014	Cam quả tươi
18	TCVN 11508:2016	Ngô ngọt tươi
19	TCVN 8767:2011	Thịt và sản phẩm thịt. Xác định độ ẩm và hàm lượng chất béo. Phương pháp phân tích sử dụng lò vi sóng và cộng hưởng từ hạt nhân.
20	TCVN 7049:2002	Thịt chế biến có xử lý nhiệt

(Nguyễn Quang Anh)

Ghi chú: Chi tiết về nội dung của các tiêu chuẩn, đề nghị tổ chức, cá nhân liên hệ với Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng để được cung cấp.

NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT VỀ KINH DOANH XĂNG DẦU

Câu hỏi: Bán xăng dầu qua chai lọ trên vỉa hè bị xử phạt như thế nào?

Trả lời: Việc bán lẻ xăng dầu phải được sự cho phép của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Do đó, với những hành vi bán xăng dầu mà không xin cấp phép đều sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật. Đặc biệt là việc bán xăng dầu qua chai lọ trên vỉa hè.

Hiện nay, việc bán xăng dầu qua chai lọ trên vỉa hè diễn ra hết sức phổ biến. Bên cạnh việc đáp ứng nhu cầu cần sử dụng của người dân khi cần thiết, thì nó là hành vi vi phạm pháp luật.

Để xử lý hành vi này, khoản 2 Điều 35 Nghị định 99/2020/NĐ-CP đã đưa ra những quy định xử phạt hành vi vi phạm quy định khác về bán lẻ xăng dầu, cụ thể như sau: Đối với hành vi bán xăng dầu qua các cột bơm mini, trụ bơm lắc tay, qua thùng, can chai và các dụng cụ chứa đựng khác trừ thương nhân là hộ kinh doanh, trạm cấp phát xăng dầu thuộc lực lượng vũ trang (quốc phòng, công an) thuộc địa bàn miền núi, vùng cao theo quy định của pháp luật được Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương cho phép làm đại lý bán lẻ xăng dầu với quy mô, trang thiết bị phù hợp với điều kiện kinh doanh xăng dầu ở khu vực đó, sẽ bị phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm quy định tại khoản 2 và 5 Điều này.

Theo đó, các tổ chức buôn bán xăng dầu qua chai lọ ở trên các vỉa hè có thể bị phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng. Trường hợp hành vi vi phạm hành chính do cá nhân thực hiện thì phạt tiền bằng một nửa mức phạt tiền quy định đối với tổ chức. Ngoài ra, đối tượng vi phạm còn bị tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm và buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

(Nguyễn Thị Hải Vân)

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG CHI CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Lô Q10, đường Lý Tự Trọng, Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang Tel: 0204.3844994/ 0916161896

Email: chicuctdc@bacgiang.gov.vn Website: bacgiang.tcvn.gov.vn

Chịu trách nhiệm xuất bản: Hoàng Công Bình – Chi cục trưởng Chi cục TCDLCL

Chịu trách nhiệm nội dung: Bùi Khái Hưng – Phó Chi cục trưởng Chi cục TCDLCL

Biên tập và trình bày: Mạc Thị Kim Thoa – phòng Hành chính và Quản lý đo lường